

Number of Competitors: 16, Number of NSAs: 5



Rk	Bib	Name	NOC Code	YB	Run	Trick 1	Trick 2	Trick 3	Trick 4	Trick 5	Trick 6	Trick 7	Trick 8			
1	10	MELVILLE IVES Finley	NZL	2006	Run 1	I-DC-16-Mu	I-AO-D-Fs-10-Mu	x-I-DC-10-J	r-DC-12-sf					92.75	1	92.25
					Run 2	I-DC-16-Mu	I-AO-D-Fs-10-Mu	x-I-DC-10-J	r-DC-16					DNI		
2	2	GOEPFER Nick	USA	1994	Run 1	x-I-DC-10-J	r-DC-12-Tg	I-DC-12-Mu	r-C-7-Tg	x-r-Bio-9-Tg				90.50	3	92.25
					Run 2	x-I-DC-10-J	r-DC-16-sf	I-DC-12-Mu	r-C-7-Tg	x-r-Bio-9-Tg				92.25	1	
3	1	FERREIRA Alex	USA	1994	Run 1	x-r-DC-10-J	I-DC-12-Mu	r-10-ld-Tg	x-I-10-Tg	r-DC-12-sf				91.75	2	91.75
					Run 2	x-r-DC-10-J	I-DC-12-Mu	r-D-Fs-10-Tg	x-I-10-Tg	r-DC-12-sf				91.25	2	
4	8	HARROLD Luke	NZL	2008	Run 1	x-I-AO-D-Fs-9-Mu	x-I-DC-10-J	r-DC-12-sf	I-DC-16-sf					89.50	4	89.50
					Run 2	x-I-AO-D-Fs-9-Mu	x-I-DC-10-J	r-DC-12-sf	I-DC-16-Ci					DNI		
5	3	MACKAY Brendan	CAN	1997	Run 1	x-I-AO-D-Fs-9-Mu	x-I-DC-10-J	r-DC-12-sf	I-DC-12-sf	I-AO-Fs-5-Mu				87.00	5	87.00
					Run 2	x-I-AO-D-Fs-9-Cg	x-I-DC-10-sf	r-DC-12-sf	I-DC-12-Tg	I-AO				DNI		
6	4	HESS Hunter	USA	1998	Run 1	x-I-DC-9-sf	x-r-10-ld-Mu	I-DC-12-J	r-9-D-J	I-Mi-7-Mu				85.50	6	85.50
					Run 2	x-I-DC-9-sf	x-r-10-ld-Mu	I-DC-12-J	r-DC-12-D-J					DNI		
7	6	WISE David	USA	1990	Run 1	x-r-9-ld-Tg	x-I-DC-10-J	r-9-ld-Tg	I-9-ld-Tg					44.75	11	84.50
					Run 2	x-r-9-ld-Tg	x-I-DC-10-J	r-DC-12-Mu	I-DC-12-Mu					84.50	3	
8	12	LADD Dylan	USA	2001	Run 1	x-I-DC-10-J	r-DC-12-D-J	I-10-St	x-r-7-Ng	I-DC-12-IT				82.00	7	82.00
					Run 2	x-I-DC-10-J	r-DC-12-D-J	I-DC-14-sf	x-r-7-Ng	I-DC-12-IT				DNI		
9	11	LONGINO Andrew	CAN	2002	Run 1	x-I-DC-10-J	r-DC-12-Mu	I-DC-12-sf	I-AO-Fs-7-Tg					77.75	8	77.75
					Run 2	x-I-DC-10-J	r-DC-12-Mu	I-DC-16-Ci						DNI		
10	7	IRVING Birk	USA	1999	Run 1	x-I-7-Tg	r-9							19.75	15	76.00
					Run 2	x-I-DC-10-sf	r-DC-12-sf	I-DC-14-sf	x-r-7-Tg-to-Tg	I-D-Fs-7-J				76.00	4	
11	21	MARINEAU Dylan	CAN	1998	Run 1	I-Fs-5-sf	r-10-ld-Tg	x-I-DC-10-ld-Tg	Str-A					33.75	12	74.25
					Run 2	I-5-sf	r-10-ld-Tg	x-I-DC-10-J	r-DC-12-Tg	I-DC-12-Oct				74.25	5	

Rk	Bib	Name	NOC Code	YB	Run	Trick 1	Trick 2	Trick 3	Trick 4	Trick 5	Trick 6	Trick 7	Trick 8			
12	25	MATSUURA Toma	JPN	2002	Run 1	x-l-10-Tg	r-DC-12	l-DC-12-Mu	l-AO-Fs-5-Oct	l-Fs-5-J				71.50	9	71.50
					Run 2	x-l-10-Tg	r-DC-12-Tx	l-DC-12-Mu	l-AO-Fs-5-Oct	l-Fs-5-J				DNI		
13	23	RICHARDS Liam	GBR	2008	Run 1	x-l-DC-10-J	r-9-l-d-Tg	l-DC-12-sf	l-AO-Fs-5-Ci	l-9-Tg				61.50	10	61.50
					Run 2	x-l-DC-10-J	r-9-l-d-Tg	l-DC-12-Ci						DNI		
14	9	LABAUGH Matthew	USA	2004	Run 1	x-l-12-St	x-r-10-Tg	l-DC-12-J	r-DC-12-sf	l-AO-D-Fs-J				27.25	13	35.75
					Run 2	x-l-12-Tg	x-r-10-Tg	l-DC-12-J	r-DC-12-sf	l-D-Fs-7-J				35.75	6	
15	27	BOWMAN Noah	CAN	1992	Run 1	x-l-9-Mu	x-l-AO-5-sf	x-l-DC-10-sf	r-10-St					25.25	14	35.25
					Run 2	x-l-9-sh	x-l-AO-D-Fs-9-sf	l-DC-10-sf						35.25	7	
16	14	HARRINGTON Ben	NZL	2001	Run 1	l-AO-D-Fs-7-sf								4.75	16	4.75
					Run 2									DNS		

Conditions on course:	Snow Conditions: Packed	Snow Temperature: -19°C / -2°F	Air Temperature: -18°C / 0°F
------------------------------	--------------------------------	---------------------------------------	-------------------------------------

Legend:	DNI Does Not Improve	DNS Did Not Start	Rk Rank	YB Year of Birth
----------------	-----------------------------	--------------------------	----------------	-------------------------